



DIỄN GIẢI LỊCH SỬ TRONG TIỂU THUYẾT NGƯỜI YÊU DẤU (*BELOVED*) CỦA TONI MORRISON

Nguyễn Thị Tuyết¹

¹Trường Đại học An Giang

Thông tin chung:

Ngày nhận bài: 13/06/2016

Ngày nhận kết quả bình duyệt:

13/07/2016

Ngày chấp nhận đăng: 06/2017

Title:

A historical explanation in *Beloved* of Toni Morrison

Keywords:

Beloved, Toni Morrison,

History, Slavery,

Destruction of Identity,

Rememory

Từ khóa:

Người yêu dấu, Toni

Morrison, Lịch sử, Chế độ

nô lệ, Phá hủy bản sắc,

Phục hồi ký ức

ABSTRACT

“Beloved” of Toni Morrison has reflected a series of flashbacks, memories, and nightmares of a painful period of Black Americans’ history or slavery. The explanation of that period through the tragedy of a female slaver, whose identities was destroyed, has illustrated a historical perspective of the writer. The historical obsession that was reflected in a ghost story has impacted the thoughts of each individual at that time and become a symbol of their race. In the future, who will continue writing about the African Americans’s history?

TÓM TẮT

Tiểu thuyết *Người yêu dấu* của Toni Morrison là những mảnh vụn hồi ức sống động về một thời kỳ lịch sử đau đớn của người Mỹ da đen: chế độ nô lệ. Diễn giải lịch sử ấy, thông qua lăng kính bi kịch của một nữ nô lệ, của kẻ bị săn đuổi và bị phá hủy bản sắc, thể hiện một cảm quan lịch sử mới của nhà văn. Âm ảnh lịch sử hồi quang trong dáng hình một câu chuyện ma “ăn mòn” tâm trí của từng cá nhân và trở thành biểu tượng cho thân phận của một chủng tộc, một dân tộc và trong tương lai, ai sẽ viết tiếp những trang sử của người Mỹ gốc Phi?

Tưởng không gì minh bạch hơn lịch sử, nhưng không phải chỉ văn chương mới là câu chuyện của điểm nhìn, mà có lẽ lịch sử cũng vậy nên mới có những mệnh đề đối lập: Nhân dân làm nên lịch sử hay nhân dân chịu đựng lịch sử? Khi văn học hư cấu về lịch sử, câu chuyện về điểm nhìn trở nên mờ nhạt hơn, bởi những khúc xạ của thân xác và thân phận!

Người yêu dấu (*Beloved*, 1987) được xem là tác phẩm xuất sắc nhất của nữ văn sĩ người Mỹ da đen Toni Morrison (sinh năm 1931) viết về bóng ma của chế độ nô lệ trong bi kịch của một người mẹ yêu con và giết con. Bóng ma ấy không chỉ hiện thân của những mất mát, đau đớn, những nhục hình và phá hủy mà còn là tình yêu và sự hy sinh vô bờ, ở đó dung chứa những mặt đối lập trong một tham vọng lớn: “tham vọng tái hiện cả

lịch sử nô lệ của người da đen và cả lịch sử tội lỗi của người da trắng” (Lê Huy Bắc, 2010, tr. 900).

Xem *Người yêu dấu* như một tiểu thuyết lịch sử, tác giả bài viết muốn đọc lại một giai đoạn lịch sử nước Mỹ theo kiểu của Morrison, đọc từ cảm quan của người thiểu số (người phụ nữ, người da đen, kẻ bị nô dịch).

1. TỪ GÓC NHÌN CỦA NGƯỜI PHỤ NỮ

Người yêu dấu lấy bối cảnh nước Mỹ (khoảng 1855 - 1875) thời kỳ Tái thiết đan dệt với những hồi tưởng của các nhân vật trải dài trước đó khoảng hai chục năm (thời kỳ trước, trong và sau cuộc Nội chiến Nam - Bắc (1862 - 1865) giữa các bang miền Nam duy trì chế độ nô lệ và các bang miền Bắc đấu tranh xóa bỏ chế độ nô lệ). Đây cũng là bối cảnh mà nhiều tác gia đã sử dụng, đặc

biệt phải kể đến tiêu thuyết *Cuốn theo chiều gió* (Gone With the Wind, 1936) của Margaret Mitchell (1900 - 1949) và *Túp lều của bác Tom* (Uncle Tom's Cabin, 1952) của Harriet Beecher - Stowe (1811 - 1896). Cùng viết về người da đen nhưng ba nữ văn sĩ khác biệt về sắc tộc (M. Mitchell và H. Beecher-Stowe là người da trắng, T. Morrison là người da đen) và điểm nhìn, nên hình ảnh người da đen trong tác phẩm của họ hiện lên khác nhau và lịch sử đã bị khúc xạ qua lăng kính đó.

Theo Pierre Bourdier (1930 - 2002), nhà xã hội học người Pháp nửa sau thế kỷ XX, sự phân chia giới tính là một điều võ đoán, song đã được vĩnh viễn hóa: “Sự thống trị của nam giới neo chắc vào vô thức của chúng ta” (Lê Hồng Sâm, 2010, tr. bìa), cả nam giới và phụ nữ, cho nên những trang sử viết về những người phụ nữ mang trọng trách cao cả trên vai là ít ỏi, những người phụ nữ làm thay đổi bánh xe của lịch sử là hi hữu và hầu hết, sử sách được ghi lại có lẽ cũng chỉ theo nhãn quan của nam giới. Toni Morrison là một ngoại lệ. Bà là người phụ nữ da đen đầu tiên được trao giải thưởng Nobel Văn học (và nhiều giải thưởng danh giá khác), như một mốc son để vinh danh phụ nữ, vinh danh người da đen, bà đang viết những trang sử mới. Như Sethe, nữ nhân vật chính trong *Người yêu dấu*, đã giải thoát mình khỏi lịch sử của nam giới, của người da trắng, đồng thời viết nên trang sử của mình, của cộng đồng mình, bằng cách truy tìm bản thể.

Sethe đến đồn điền Sweet Home lúc chị mười ba tuổi, với đôi mắt đen láy, chị trở thành nỗi khao khát của tất cả đàn ông da đen ở đây, chị được phép chọn một trong năm người đàn ông làm chồng, mất một năm, chị quyết định chọn Halle vì anh có tấm lòng nhân hậu, đã lao động cật lực trong năm năm vào ngày Chủ nhật để mua sự tự do cho mẹ là bà Baby Suggs. Sethe tin rằng lấy chồng là một sự kiện trọng đại nhưng một người nô lệ đâu được quyền có lễ cưới? Vậy là chẳng có gì đánh dấu cho sự kiện trọng đại ấy, ngoại trừ chị lén lút cốp nhật vài đề may chiếc váy cưới cho mình, chiếc váy cưới xấu xí nhất như lời Sethe.

Kỷ ức của chị sau mười tám năm rời Sweet Home chỉ là vài lần ở ruộng ngô, những thân ngô đổ trùm lên thân Halle, là râu ngô rất mềm và mịn mà tay Sethe chạm phải. Kỷ niệm về lần đầu ấy vừa non nớt vừa xót xa; bên cạnh sự mềm mượt của râu ngô là sự tủi nhục vì họ phải chui lủi và lẩn trốn, lẩn trốn những con quạ đến ngó trên đầu và bên kia thửa ruộng là lòng ghen tuông của Paul D, Paul A, Paul F và Sixo. Chỉ vì họ là nô lệ nên nào đâu có quyền đòi hỏi, nhất là sự riêng tư. Cho đến mãi sau cảm xúc về râu ngô luôn gắn với một sự cản trở, ngăn cách,...

Dù Sethe và Halle chỉ được nhìn rõ mặt nhau vào ngày Chủ nhật, nhưng chị thật may mắn vì đàn con của chị có cùng một cha, mẹ chồng Sethe đã nói như vậy khi bà nghĩ về đời mình: tám đứa con với sáu người cha khác nhau. Bà ý thức được sự ô trọc và phải chịu đựng, liên tục chịu đựng và đến một ngày Sethe không bao giờ quên, chị bị cưỡng đoạt sữa và Halle đã trở nên điên dại khi chính anh là kẻ chứng kiến mà bất lực. Sweet Home bỗng chốc trở thành địa ngục khi đồn điền này đổi chủ: năm người đàn ông da đen, kẻ thì phát điên (Halle), kẻ thì bị bán (Paul F), kẻ thì mất tích (Paul A), kẻ bị thiêu cháy (Sixo), còn kẻ bị miếng sắt bịt miệng và tay chân bị xiềng (Paul D). Cũng trong những ngày đen tối ấy, Sethe bị hành hạ dã man, vì vậy, chị quyết tâm giã từ chốn “thiên đường” (Sweet Home) và bằng mọi giá, chị tự hứa không để cho bất kỳ đứa con nào của chị rơi vào cảnh nô lệ.

Lịch sử không ghi lên giấy mà khắc vào da thịt của con người, những đòn roi, những tủi nhục, những đắng cay, tưởng không bao giờ miệng vết thương có thể đóng kín. Trận đòn roi đã cày nát tâm lung của Sethe, để rồi nơi ấy “mọc” lên cái cây anh đào, “thân cây bị nứt toác, tràn trề nhựa (...) tua tủa cành lá”... Chính những người đã bị đóng đinh làm kiếp nô lệ như Paul D, hoặc cô gái da trắng Denver Amy, cũng không cất nghĩa nỗi “không hiểu Chúa nghĩ gì” khi nhìn thấy tấm lưng ấy, không hiểu Chúa nghĩ gì trước tội ác ấy. Cây không chỉ là biểu tượng thập giá của khổ đau của Sethe mà còn là một biểu tượng của lịch sử các

thể hệ nô lệ, đó là gia phả Sethe mang trên lưng: đứa trẻ (baby - hoa, quả), con gái (daughter - lá), người phụ nữ (woman - thân), mẹ và bà (mother, grandmother - rễ). Cái cây trên lưng chị trọn đời cũng là lịch sử, lịch sử đau đớn mà sống động, không chỉ là lịch sử thân phận của một cá nhân mà của cả chủng tộc, không bao giờ được phép lãng quên: “một cái cây anh đào có thân, cành, lá... những chiếc lá anh đào nhỏ xíu, nhưng đó là mười tám năm về trước, giờ thì chắc phải có quả rồi” (Nguyễn Thanh Tâm & Nguyễn Hải Hà, 1995, tr. 32).

Chế độ nô lệ đã biến con người thành dạng người không trí nhớ, kể cả những tình cảm sâu lắng nhất. Baby Suggs với tám đứa con và tất cả những gì bà nhớ được là đứa con gái thích ăn đầu bánh mì cháy, cũng như Sethe chỉ nhớ đứa trẻ lên hai đã biết bò và cảm giác về những giọt nước dãi trong suốt của đứa trẻ nhỏ lên mặt chị. Sethe không biết quê hương, không nhớ mặt mẹ mình. Không phải bây giờ sau bao nhiêu năm ký ức lãng quên, mà khi còn là trẻ nhỏ, cô bé cũng không biết mặt mẹ, cô được một đứa trẻ chỉ cho thấy tấm lưng ở đằng xa là mẹ mình, theo Sethe, cô không nhớ mẹ vì cô bú sữa của một người đàn bà khác. Tội ác đen tối nhất của chế độ nô lệ là nó vi phạm những tình cảm thiêng liêng của con người, nó chia cắt một cách độc ác vợ chồng, mẹ con... Hiểu được điều đó, người đàn bà bất hạnh, mẹ của Sethe, đã chỉ cho Sethe thấy một vòng tròn và một dấu chữ thập cháy sém da, dưới sườn và mìa mai thay chính nhục hình của tội ác trở thành dấu hiệu để nhận ra mẹ mình. Cho đến lúc chính Sethe cũng bị nung nấu như thế và trở thành một người mẹ, chị sợ con mình phải chịu những gì mà mình đã chịu đựng, nên đối với Sethe, nguồn sữa không chỉ là thức ăn của trẻ mà sâu xa hơn đó là mối liên hệ mật thiết mà không gì thay thế được trong tình cảm, trong sự gắn kết mẹ con. Vậy mà sữa của Sethe đã bị cướp bởi những đứa trẻ da trắng có hàm răng cái má, trong khi ba đứa trẻ con chị thì héo hon. Việc chị bị cưỡng đoạt sữa trở thành nỗi ám ảnh khôn nguôi, không chỉ riêng cho chị, mà cả Halle - chồng chị, kẻ trốn trên căn xép và

chứng kiến mà bất lực, đau đớn và suy sụp. Những ký ức ấy được kể từng mẩu không theo một trật tự mà trở đi trở lại như nỗi đau thường xuyên sung tấy.

Roi vọt của chủ nô, sự cưỡng bức của đàn ông da trắng, bị nung nấu,... đồng nghĩa với việc bị chối bỏ toàn bộ căn cước, Sethe không chấp nhận cuộc sống ấy tiếp diễn, vì tình yêu con chị rơi vào tội ác khác khủng khiếp hơn trong sự hoảng loạn và ám ảnh về vũng máu của đứa trẻ vừa mới biết bò. Cuộc đời của người phụ nữ ấy sẽ đi đến đâu? Tất cả những nỗ lực để cứu vớt điều tốt đẹp nào đó có thể còn sót lại, nhưng chẳng còn gì cả cho người đàn bà yêu con và giết con: mẹ chồng của Sethe, Baby Suggs, đã chết và hai người con trai của chị, Howard và Buglar, đã bỏ đi, chỉ Denver ở lại trong sự bất lực cùng với căn nhà bị ma ám.

Cuộc đời của Sethe là lịch sử của tình yêu, tình mẫu tử, sự hy sinh và cả tội ác bị gach xóa trở thành một cái gì không còn rõ mặt, không còn thuần khiết, thật khủng khiếp và vĩ đại. Cuộc gặp gỡ giữa Sethe và Beloved, giữa hiện tại và quá khứ là những đôi mắt đau đớn và cũng là cơ hội để tái tạo lịch sử người Mỹ gốc Phi.

2. LỊCH SỬ ĐƯỢC VIẾT BỞI KẺ BỊ NÔ DỊCH

Một sự thật bất công, buồn tủi và quen thuộc đến mức nhiều lúc chẳng còn ai để tâm đến: Chính sử thường do những người chiến thắng viết và ai sẽ viết cho sự thật thống khổ của những người chiến bại, những kẻ bị nô dịch? Mọi sự nô dịch đều biến con người thành một dạng công cụ, chế độ nô lệ ở Mỹ là trang sử đen tối nhất trong lịch sử nhân loại vì đã tạo ra muôn vàn dạng công cụ khác nhau. Người nô lệ không có quyền sở hữu ngay cái tên của mình, ngay thân thể mình, người thân mình, nghĩa là không gì cả: họ chỉ là tài sản của chủ đồn điền da trắng, là dạng công cụ đa năng. Chế độ nô lệ đã hủy hoại thể xác lẫn tinh thần, ký ức cội nguồn dân tộc lẫn bản thể mỗi cá nhân, như Baby Suggs đã nhìn nhận, “cuộc đời nô lệ đã ngốn no say của bà đôi chân, tấm lưng, cái đầu, đôi mắt, đôi tay, hai quả thận, cái dạ dày và cái lưỡi” (Nguyễn Thanh Tâm & Nguyễn Hải Hà, 1995, tr.

142), để rồi khi con trai bà lao lực mua được tự do cho bà, thì bà đã không mang dáng hình con người: “một bà già nô lệ ngoại lục tuần có dáng đi như con chó ba chân”. Sau khi được tự do, hoặc tự tìm thấy tự do, họ có quá nhiều điều mới mẻ, bao sự thực hiện nhiên nhưng là chân lý vĩ đại đối với người nô lệ, Baby Suggs lần đầu tiên nhận ra: “đôi tay của mình”, “tiếng đập của trái tim mình” thì Sethe lần đầu tiên ấy có cảm giác “khi thức dậy lúc bình minh và **quyết định** làm gì trong ngày”... có lẽ vì vậy mà khi trở thành vị thánh trong đức tin của cộng đồng người da đen, Baby Suggs cũng chỉ giáo thuyết một điều duy nhất: “hãy yêu lấy trái tim của mình” (Nguyễn Thanh Tâm & Nguyễn Hải Hà, 1995, tr. 223), điều mà trước đây xa lạ với bà và với những người cùng màu da.

Ở *Người yêu dấu*, tác giả không khắc họa sự hành hạ thể xác mà tập trung mô tả về sự cảm tù tinh thần người nô lệ da đen, những gì trong sáng tốt đẹp đều bị chia cách bởi sự lảng nhục và đầy ải, một cuộc sống làm tan vỡ những tình cảm tự nhiên sâu lắng nhất. Dưới chế độ nô lệ, những thứ tốt đẹp đầy nhân tính trong con người da đen như tình yêu, khát vọng nhân bản... đều bị méo mó thui chột. Ở đó dường như không có đàn ông và đàn bà mà chỉ là những kẻ nô lệ lao động quần quật và cung cấp nhân công, những công cụ hàng hóa bán buôn... nói gì đến gia đình, vợ chồng.

Người ta không sinh ra là nô lệ mà chỉ bị biến thành nô lệ; tác phẩm *Người yêu dấu* của Morrison là trang sử ghi lại quá trình ấy: lịch sử được ghi bằng sự phá hủy nhân thân, bản sắc (Identity) con người. Cùng trải qua thời kỳ nô lệ ở Sweet Home và có lẽ là chỉ hai người, Paul D và Sethe sống sót, sau mười tám năm gặp lại họ vẫn còn nguyên vẹn nỗi đau và bị kịch, nếu Paul D chưa bao giờ bằng lòng về đàn ông tính trong mình thì Sethe đã hủy hoại điều thiêng liêng nhất của một người mẹ là giết đứa con đứt ruột đẻ ra.

Khi tay Thầy giáo nói “định nghĩa thuộc về kẻ có quyền định ra nghĩa chứ không thuộc về kẻ bị định nghĩa” (Nguyễn Thanh Tâm & Nguyễn Hải Hà, 1995, tr. 344) thì một mặc cảm nặng nề xâm

chiếm Paul D, rằng anh đã đánh mất hoặc chưa từng có bản sắc, mà trước hết sự tự do, sự mạnh mẽ, về nam tính, anh chỉ là một tên nô lệ da đen miệng gắn hàm thiếc ngựa... thân phận không bằng con gà trống Mister mào đỏ, tự do sục sạo khắp sân nhà. Anh đã chôn chặt quá khứ đau đớn và tủi nhục đó trong chiếc hộp thuốc lá, mà nắp của nó đã rỉ sét tưởng không còn ai có thể cậy ra nổi, nằm thay vào chỗ trái tim.

Nếu Paul D luôn bị ám ảnh bởi nụ cười tương tượng của con gà trống Mister, thì Sethe chưa một ngày được sống bình yên với quá khứ, với tình yêu thương vô hạn và tội ác khó lòng thứ tha và tự tha thứ, cho nên những ám ảnh, những hành hạ, những dằn vặt vấy bừa cuộc sống và chôn vùi cuộc đời chị.

Người yêu dấu được thổi thục bởi một câu chuyện có thật, Margaret Garnet người phụ nữ da đen đã sát hại hai đứa con nhỏ của mình, khi chạy trốn từ Kentucky đến Ohio vào tháng 2/1856. Câu chuyện của Sethe, trong tiểu thuyết Morrison được đặt ra dưới chế độ nô lệ và trọng tâm là khi chế độ ấy đã kết thúc; hành động bạo lực điên cuồng đó phản ánh lịch sử nước Mỹ ra sao dưới lăng kính của sự ám ảnh? Và dường như câu chuyện mang màu sắc ma quái đã chuyển “lịch sử vào tiểu thuyết thần thoại” (Rody, 1995, tr. 98), nhưng từ câu chuyện hư cấu ấy cho thấy “lịch sử nhiều hơn, “thực” hơn, so với các tài liệu thường được viết từ quan điểm của các nền văn hóa thống trị” (Davis, 1998, tr. 248).

Tội ác - Tình thương của Sethe là câu chuyện trung tâm của tác phẩm, mọi câu chuyện khác là để kể về nó, làm sáng tỏ nó, cắt nghĩa nó, với vô số cung bậc: tố cáo, đau đớn, tiếc nuối, sám hối, cứu chuộc... Nỗi đau được nhân lên nhiều chiều và theo đó tội ác cũng thật khủng khiếp. Tội ác của chế độ nô lệ tước đoạt những đứa con khỏi vòng tay người mẹ, tội ác của một chế độ truy đuổi con người đến bước đường cùng, hành động tàn bạo dã man nhất có thể của một người mẹ: giết con. Giống nhân vật Medea trong thần thoại Hy Lạp ở hành động đâm máu, ở bị kịch của tình mẫu tử thiêng liêng, nhưng Medea giết con để trả

thù cho tình yêu tuyệt đối nàng dành cho Jason mà bị phản bội; còn Sethe hủy hoại con mình vì không muốn con phải chịu những điều khủng khiếp chị đã trải qua, chị giết con vì tình mẫu tử thiêng liêng.

Những mẩu chuyện về cuộc đời của Sethe và Paul D, họ kể cho nhau nghe, vừa ôn lại kỷ niệm, vừa tự làm đầy lên chuyện đời của mình, làm đầy lên tội ác và những hủy hoại mà chế độ nô lệ đã gây ra. Đó là những chuyện mà Sethe không biết về cái chết dững cảm của Sixo; về sự bất lực của Halle, chồng chị, khi chứng kiến chị bị lăng nhục, với khuôn mặt trát đầy bơ; chuyện Paul D bị đóng hàm thiếc, trải qua chặng đường dài chui lủi trong những hũ nút nằm sâu dưới mặt đất ở Georgia, với “công việc của một con lừa và cuộc sống của một con chó” chỉ khi gặp lại Sethe phần trí não đóng kín ấy mới dần hé mở. Còn Paul D, trải qua một thời gian anh mới hiểu được bi kịch lớn của Sethe, hiểu được con người cương nghị, với đôi mắt ánh thép mà suốt hai mươi lăm năm qua anh luôn mơ tưởng, khát khao.

Những mẩu chuyện cuộc đời Sethe không chỉ là để kể riêng cho Paul D (chuyện ở đồn điền Sweet Home), cho Denver (sự ra đời của cô trên đường chạy trốn), mà còn cho cả Beloved và có lẽ chỉ từ Beloved chị mới được *giải thoát*. Không hiểu vì sao Sethe có niềm hứng thú đặc biệt đối với Beloved, chị đã kể thật và kể hết. Có lẽ nỗi đau vẫn còn nguyên ở đó và niềm khao khát của Beloved trong những câu hỏi: “Viên kim cương của cô đâu rồi?”, “Mẹ không bao giờ chải đầu cho cô ư?”, “Kể cho cháu nghe về đôi bông tai của cô đi?”... đã phơi mở những đón đau mất mát mà chị muốn giữ riêng cho bản thân mình. Những gì đã trải qua Sethe gọi là bức tranh, mọi người đều nhìn thấy và không bao giờ mất đi: “... mặc dù mọi chuyện đã thuộc về quá khứ - đã qua rồi - song nó vẫn luôn luôn ở đó” tươi mới, nguyên vẹn.

Có lẽ Denver là người đầu tiên nhận ra Beloved là ai, bởi cô đã bú sữa hòa lẫn với dòng máu của chị cô, bởi cô gắn bó mật thiết với con ma xó như một người bạn. Beloved xuất hiện, Denver thoát khỏi

tình trạng bế tắc của gần mười hai năm điếc đặc, sống cô đơn trong ngôi nhà ma ám, không bạn bè, không giao tiếp xã hội. Khi Sethe bị quá khứ quật ngã, Denver ý thức được vai trò trách nhiệm của mình, cô trở thành người có vai trò khép lại những đau đớn trong quá khứ, kết nối những đứt gãy trong cộng đồng và cô trở thành biểu tượng cho tương lai người Mỹ da đen.

Chế độ nô lệ đã ăn sâu vào tâm trí những người đã từng là nô lệ, mặc dù đã được giải thoát, nhưng họ vẫn chưa tự giải thoát cho mình, rằng mình cũng có bản sắc, có quyền bình đẳng và tự do vì suy nghĩ: “bánh mì và cá là của Chúa, chúng không thuộc về một kẻ từng là nô lệ”. Sau bữa tiệc no say mừng Sethe và mừng Denver đầy tháng, sự nhỏ nhen tự hiềm này nở trong cộng đồng người da đen. Họ đã không báo cho Baby Suggs biết chủ nô đang lũng bắt Sethe và những đứa trẻ, để rồi từ đó bi kịch xảy ra và trong suốt mười tám năm rông rã ngôi nhà 124 là một nấm mồ cô độc. Họ thay thế lỗi lầm của mình bằng quyền xa lánh kẻ sát nhân, Sethe cũng quay lưng với cộng đồng vì sự kiêu hãnh toát ra từ tia nhìn ánh thép của kẻ bị ngược đãi. Đến cuối tác phẩm, Ella, thủ lĩnh của cộng đồng, dẫn đầu dàn đồng ca ba mươi người để xua đuổi hồn ma, họ nhận ra sai lầm khi quay lưng với Sethe và nhất định không để những lỗi lầm trong quá khứ giam hãm cuộc sống hiện tại.

Sự xuất hiện của Beloved khiến Sethe, Paul D, Denver và cả cộng đồng da đen không thể né tránh quá khứ, mà phải đối mặt với nó và nhìn nhận lại những gì đã qua như âm hưởng khai huyền mà Morrison đã chọn gửi vào lời đề từ: “Tôi sẽ gọi họ là đồng bào của tôi, những người trước đây không phải là đồng bào của tôi; và gọi nàng là yêu dấu, người trước đây không được yêu dấu” (I will call them my people, which were not my people; and her, which was not, Romans 9, 25). Đó là lời hứa cứu chuộc từ sự đau khổ: người không được yêu dấu là người yêu dấu. Vì vậy *Người yêu dấu* có thể được đọc như nỗ lực của Morrison làm đầy định nghĩa bằng chính bản thân người được định nghĩa, chứ không phải kẻ có quyền (người da trắng) đặt ra, như một khát vọng

làm đầy bản sắc trong việc tìm kiếm những vỡ vụn, hành trình của mỗi nhân vật trong tác phẩm chính là hành trình đối diện với quá khứ và tìm thấy bản sắc bị đánh mất của mình, trong sự yêu thương, chia sẻ và đoàn kết cộng đồng.

Morrison bằng sáng tạo của mình, đã cho thấy những hệ quả của chế độ nô lệ trong việc tẩy sạch bản sắc người da đen như lời khẳng định trên tờ Publishers Weekly, “*Người yêu dấu* là cái mốc quan trọng trong biên niên sử về người da đen ở Mỹ”, và cũng là một kiệt tác không thể thiếu trong nền văn học Mỹ như chính những trang sử đau đớn và đáng xấu hổ nhưng không bao giờ xóa bỏ được.

3. KHI BÓNG MA LÀ LỊCH SỬ VÀ LỊCH SỬ LÀ BÓNG MA

Ở cuối tác phẩm, khi Paul D hỏi Denver có phải hồn ma Beloved là chị của cô, bị Sethe, mẹ cô giết cách đây gần hai mươi năm, thì Denver trả lời: “Đôi lúc cháu nghĩ rằng nó có thể là một cái gì khác nữa” (Nguyễn Thanh Tâm & Nguyễn Hải Hà, 1995, tr. 416). Beloved là ai, hẳn không có câu trả lời rõ ràng cho các nhân vật trong truyện, cho độc giả, và ngay các nhà nghiên cứu vẫn cố công tìm hiểu: là cô gái trẻ đi lạc, hay đó có thể là cô gái đã từng sống với người đàn ông da trắng, người đàn ông ấy chết và cô cũng mất tích, hoặc đó là hồn ma của đứa con nhỏ của Sethe đã lớn lên theo năm tháng nay hiện hình bằng xương bằng thịt?

Beloved là hình tượng đa nghĩa. Ngay trong từ Beloved có rất nhiều tranh cãi, có nhà nghiên cứu đã cho rằng: nhan đề tác phẩm là kết quả của sự hiểu lầm ngôn ngữ. Từ này hiện lên trong ký ức của Sethe, nhưng ký ức ấy đã trở nên mơ hồ, trong một lần chị nghe linh mục nói ở một tang lễ trong nhà thờ: Dearly Beloved; và Sethe khắc lên mộ chí đứa con gái nhỏ không tên mà chị quyết định giết đi chữ Beloved, cho mãi về sau chị luôn ân hận đã không nhớ ra đầy đủ để khắc lên dòng chữ thể hiện hết tình yêu con: Vô cùng thương mến. Như vậy, nếu vị linh mục chủ lễ bắt đầu: bằng “Dearly beloved...” (Quý vị yêu dấu...) là linh mục nói với những người sống đang dự tang

lễ, thì Sethe, trong tâm tưởng lại hướng về đứa con đã chết, mà chị vô cùng thương yêu và đã phạm tội ác khủng khiếp như tình yêu đó. Nhưng xét trong toàn nội dung tác phẩm, Beloved là người được yêu dấu và cứu chuộc. Chính sự đa nghĩa đó khiến cho các dịch giả có những cách hiểu không giống nhau khi chuyển ngữ sang tiếng Việt: Nguyễn Thanh Tâm & Nguyễn Hải Hà dịch *Beloved* là *Người yêu dấu* thì Hồ Như dịch là *Thương*. Có lẽ “Beloved” chỉ nên dịch là “Yêu dấu” hoặc “Yêu quý” mà thôi.

Gắn với lời đề từ (*Sixty Million and More*) và thấp thoáng hình ảnh những chuyến tàu buôn nô lệ trong những hành trình từ châu Phi sang châu Mỹ (*Middle Passage*), Beloved là hình ảnh tượng trưng cho “Sáu mươi triệu người và hơn thế nữa”. Con số đó là số lượng nô lệ bị giết chết trên đường vận chuyển từ Phi châu tới nước Mỹ. Con số khủng khiếp đó (gấp 12 lần dân số nước Mỹ đầu thế kỷ XIX) bày ra trước mắt chúng ta những tội ác kinh khủng của việc buôn bán nô lệ và tội diệt chủng. Chỉ con số đó thôi, Morrison gợi lại trong đầu óc người đọc về lịch sử đáng sợ của chế độ nô lệ và những thảm họa mà con người phải chịu đựng.

Lịch sử thấp thoáng ấy rõ ràng hơn khi Beloved xuất hiện trong dáng vẻ một phụ nữ mặc lễ phục bước ra khỏi sóng nước trong tư thế bị ruồng bỏ và hai lá phổi bị tổn thương nặng. Và lần đầu tiên nhìn rõ khuôn mặt Beloved, Sethe bỗng mót đá đến cứng bụng, lượng nước chị tiết ra tưởng như vô tận, khiến chị lại liên tưởng đến cảnh sinh Denver trên đường chạy trốn: mệnh mông là nước, nước của dòng sông làm ngập thuyền và nước ối tuôn ra xối xả. Nước mệnh mông như những đại dương bao la mà bao nhiêu đồng bào chị đã bỏ mạng trên con đường ô nhục đến vùng đất xa xôi, trên những chiếc tàu buôn nô lệ. Những liên tưởng ấy sáng tỏ hơn khi Beloved nói về mình: “trong bóng tối tên tôi là Beloved”, và về nơi cô đã từng ở: “Rất nóng. Không có không khí để thở và không thể cựa quậy” (Nguyễn Thanh Tâm & Nguyễn Hải Hà, 1995, tr. 125). Nơi ấy là một nấm mồ hay một tàu buôn nô lệ? Trên

những chuyến tàu định mệnh ấy, nô lệ bị “đóng gói” như hàng hoá giữa các sàn tàu thường phải nằm trong chất thải, máu và cái chết của nhau, để tiết kiệm tối đa không gian và cũng giết chết khoảng sáu mươi triệu nô lệ. Với một chiếc còng sắt trên cổ, Beloved nằm úp thìa trên một chiếc tàu, “mặt một người đàn ông đã chết ép vào người cô” (Nguyễn Thanh Tâm & Nguyễn Hải Hà, 1995, tr. 328)... Khi Beloved xưng “tôi là Beloved” trong phần đoạn 4 và 5 ở phần thứ 3 của tác phẩm thì hình ảnh biển bao la với những khuôn mặt chìm khuất, ở đó có người đàn ông không da và chiếc vòng sắt lặp đi lặp lại như một ám ảnh.

Như vậy Beloved có thể là hồn ma của đứa con gái nhỏ của Sethe dù chưa phải sống đời nô lệ nhưng bị chết vì chế độ tàn ác đó, biểu tượng cho sáu mươi triệu người đã giải thoát/bị giải thoát trước khi những chuyến tàu cập bờ “Tân thế giới”. Trong ý nghĩa đó, Beloved là biểu tượng cho tội ác của chế độ nô lệ cũng như bị kịch của người da đen, và vì vậy, tác phẩm trở thành một đài tưởng niệm lịch sử. Đó là lịch sử khủng khiếp như một vắn nạn lương tâm của người Mỹ: khi lịch sử là bóng ma, liệu bóng ma có trở về ám ảnh? Điềm nhìn tự sự trong tác phẩm không đặt vào “người chết” - Beloved, mà là từ người sống sót, với những thảm họa và mất mát, họ bị ám ảnh như thế nào khi nhìn vào đài tưởng niệm ấy?

Bằng yếu tố kỳ ảo, siêu nhiên - hình tượng Beloved tượng trưng cho lịch sử: câu chuyện mở ra bằng sự giới thiệu về con ma như là giai điệu chủ đạo: “124 là ngôi nhà tràn ngập không khí hận thù, nhiễm đầy nọc độc của một đứa trẻ”, “Ngôi nhà 124 đang ồn ào”, “Ngôi nhà 124 thật yên tĩnh”. Ngôi nhà 124 là không gian hiện tại, nhưng gần hai chục năm trong hoang phế, cảm tù trong quá khứ, chỉ khi đối diện với quá khứ - Beloved, thì ngôi nhà ấy mới được giải thoát.

Khi người dân Mỹ muốn quên đi quá khứ, người da trắng muốn quên đi tội ác của mình và người da đen muốn quên đi thân phận nhục nhã, muốn rũ bỏ quá khứ, thái độ đó được Morrison gọi là “chúng mất trí nhớ toàn quốc”. Trong những trang

cuối của tác phẩm, khi nhân vật Beloved đã biến mất, Morrison viết:

“Đó không phải là câu chuyện để lưu truyền...”.

“Đó không phải là câu chuyện để lan truyền...”.

“Đó không phải là câu chuyện để kể...”.

Beloved không chỉ là sáu mươi triệu đồng bào đã bỏ mạng, mà Beloved là quá khứ, là lịch sử của người da đen trên đất Mỹ. Lịch sử ấy đã không được lưu truyền qua các thế hệ, không ai muốn nhân rộng nó trong không gian, và cả trong tâm trí con người, bởi vì câu chuyện ấy quá khủng khiếp và đáng lên án. Theo Morrison, lịch sử ấy như những dấu chân, dấu chân đó trùng khít với bất kỳ ai là người Mỹ da đen: “Nếu như một cậu bé, một người lớn đặt chân lên thì nó sẽ vừa như in. Nhưng khi họ đưa chân ra, những dấu chân lại biến mất, như chưa hề có ai in dấu” (Nguyễn Thanh Tâm & Nguyễn Hải Hà, 1995, tr. 431). Với Morrison, tương lai chỉ thật sự mờ ra, chỉ có thể có được khi ta dám đối diện với quá khứ, để xoa dịu những vết thương và san sẻ những gánh nặng... Điều này được nhà văn gửi gắm trong thế hệ non trẻ nhất - Denver, cô gái chưa một ngày sống kiếp nô lệ, tên cô gợi nhớ đến cô gái da trắng tốt bụng Amy Denver, cô gái đi tìm nhưng đã cứu vớt Sethe và Denver, gợi mở về một tương lai hòa hợp màu da trong cộng đồng đa chủng tộc Hoa Kỳ.

Mở đầu tác phẩm, mỗi lần Paul D và Sethe kể về Sweet Home, hoặc chuyện gì đó về quá khứ mà không có mình, Denver đều cảm thấy vô cùng khó chịu. Nhưng đến cuối tác phẩm, khi Denver biết Beloved **không hẳn** là chị mình, mà là cái gì **hơn thế nữa**... Đó là điều gì mà cô cho rằng Paul D và những người như anh hiểu rõ hơn, nhưng cô khước từ sự cắt nghĩa của Paul D, mà cho rằng, mình đã lớn và có ý kiến riêng: “Không cần đâu. Cháu có ý kiến riêng của mình. Cháu đã lớn” (Nguyễn Thanh Tâm & Nguyễn Hải Hà, 1995, tr. 416). Nhận thức về quá khứ, về lịch sử từ trải nghiệm và hiểu biết của mình giúp con người

nhận biết đúng hơn về tương lai, tương lai của cả cộng đồng, như chính vai trò của cô trong việc giúp mẹ cô tránh được sai lầm và cô chính là sợi dây gắn kết cộng đồng, da đen và da trắng.

4. LỊCH SỬ ĐƯỢC VIẾT TỪ KÝ ỨC

Bối cảnh của *Người yêu dấu* tập trung vào cuộc sống người da đen, những người đã trải qua chế độ nô lệ đen tối, hiện tại vẫn không thể vượt qua sự kỳ thị và những vết thương của quá khứ. Thể hiện những mặt lấp lửng lưỡng nan của cuộc sống, Morrison sử dụng yếu tố siêu nhiên, huyền ảo như một phương tiện tối ưu để viết lịch sử và thể hiện những suy tư của mình trước lịch sử đó.

Người yêu dấu là câu chuyện vây quanh các cấp độ của quá khứ, từ bóng của những con tàu nô lệ xa xưa, đến đồn điền Sweet Home và mở rộng qua mọi ngã đường của bang Georgia, trộn lẫn với hiện tại trong ngôi nhà ma ám 124 bằng những mảnh vỡ. Lịch sử, trong quan niệm của Morrison, chưa bao giờ là câu chuyện hoàn thành của thời quá khứ mà lịch sử là ký ức và phục hồi ký ức bằng những suy tư trong đời sống hiện tại, điều đó có nghĩa rằng quá khứ vẫn sống trong hiện tại.

Trong tác phẩm cũng có những mốc thời gian và những con số chỉ thời gian như thời gian hiện tại của truyện kể là năm 1873, hay năm mười ba tuổi Sethe đến Sweet Home, hai mươi tám ngày tự do ở ngôi nhà 124, mười tám năm sống trong sự ghê lạnh, cô độc trước khi gặp lại Paul D và sự xuất hiện của Beloved. Nhưng đó không phải là lịch sử. Đó chỉ là những thời điểm hoặc các khoảng thời gian. Lịch sử của Morrison không được ghi bằng các mốc sự kiện mà là những ám ảnh, những biến động trong đời sống tâm hồn con người trước các sự kiện đời sống, đó là dòng thời gian tâm lý chứ không phải thời gian vật lý, thời gian đa chiều chứ không phải thời gian tuyến tính, đơn chiều.

Nếu lịch sử là chuỗi sự kiện diễn ra trong một bối cảnh không gian của con người thì trong *Người yêu dấu* nhân vị chưa thành hình, từ những mảnh ghép vỡ vụn của ký ức và không gian biểu tượng... nhưng chính ở đó lịch sử hiện rõ nhất, không phải trên trang giấy mà trong ký ức con

người. Ký ức của kẻ bất hạnh, đau đớn, khốn khổ tốt cùng và đã đến được với tự do. Có lẽ những đau đớn ấy là những chết đi, để sống lại như một khái huyền, nhưng Sethe đã được bình yên với tự do?

Khác với lối viết tiểu thuyết lịch sử của Mitchell trong *Cuốn theo chiều gió*, lối viết tân lịch sử của *Người yêu dấu* là sự khúc xạ qua tâm lý nhân vật từ những sự kiện chồng chất nổi đau. Nhưng sự khác biệt trước nhất là từ quan điểm của màu da: lịch sử của Mitchell là lịch sử của người da trắng, Morrison ghi lịch sử từ cảm quan của kẻ chịu đựng lịch sử, kẻ chạy trốn, kẻ bị săn đuổi, kẻ da đen. Sethe đơn độc trong suốt chặng đường vô tận, trước mắt là không gian thăm thẳm, sau lưng là chó săn và súng đạn, với bào thai sắp đến ngày sinh nở, đôi chân sưng vù biến dạng nhưng vẫn cứ phải bò, phải lết để có thể sang bờ tự do.

Dù Sweet Home là không gian biểu tượng thì ta vẫn thấy những đồn điền phương nam trong *Túp lều bác Tom* của Stowe, dấu chân sưng vù và cuộc vượt cạn trên hành trình của Sethe, ta thấy những cuộc đời Eliza đang tự giải phóng mình từ bờ nam nô lệ dòng Ohio sang phía bên kia nơi bờ bắc là thiên đường của tự do.

Khép lại tác phẩm ngôi nhà 124 bừng sáng niềm tin hy vọng, đó có lẽ là trang sử mới không riêng của Sethe, của Paul D mà còn là trang mới của cộng đồng người da đen trong thời đại mới: “Sethe, anh và em, chúng ta đã có nhiều điều tốt đẹp với nhau hơn ai hết. Chúng ta cần sống tiếp và xây dựng ngày mai, với nhau” (Nguyễn Thanh Tâm & Nguyễn Hải Hà, 1995, tr. 427), giống với tinh thần của người Mỹ da trắng sau những khủng hoảng của nội chiến và bộn bề của thời Tái thiết, Scarlett O’Hara nữ nhân vật chính trong *Cuốn theo chiều gió* vẫn quả quyết, “sau tất cả, ngày mai là một ngày khác” (Vũ Kim Thư, 2010, tr. 622).

*

Lịch sử của người da đen dưới ngòi bút của Morrison được kể từ những ám ảnh của hồi ức, vẽ nên bức tranh toàn cảnh của bạo lực dã man, sự

xâm hại giới tính và sự vi phạm nhân quyền trên nhiều phương diện. Như phức cảm tội ác giết con và tình yêu con của Sethe quan niệm về lịch sử trong tư tưởng Morrison cũng là một phức cảm: chế độ nô lệ vừa cần phải nhớ như nhớ một bài học, vừa phải quên đi như quên một tội ác.

Khác với tâm thức của Mammy (nhân vật người vú da đen của Scarlett) là một người đầy tớ trung thành hiếm có trong *Cuốn theo chiều gió*, Sethe cũng không có được lòng mộ đạo với niềm tin cứu rỗi như bác Tom, hay tinh thần lạc quan của Eliza được Stowe nâng đỡ như trong *Túp lều bác Tom*. Nếu cái nhìn của Michell bị xem là thiếu tính chân thực lịch sử và tư tưởng của Beecher-Stowe nhuộm màu sắc thanh giáo nên có phần lãng mạn trong nỗ lực mở ra con đường cho lịch sử nước Mỹ, cho người da đen thì Morrison là thể hệ tương lai ấy, viết về lịch sử với tâm thức ám ảnh của kẻ trong cuộc, nạn-nhân-tự-ý-thức. Quá trình đấu tranh để được làm vợ, làm mẹ, làm người đàn bà tự do của Sethe là hành trình chân chính của một cựu nô lệ trở thành một con người, hành trình của một dân tộc bị nô dịch trở thành một dân tộc tự chủ trong cộng đồng đa chủng tộc Hoa Kỳ.

Với cảm quan của một nhà văn 100% là người da đen và cũng là 100% người Mỹ, nữ văn sĩ Toni Morrison với tác phẩm *Người yêu dấu* nói riêng và toàn bộ sự nghiệp sáng tác của bà nói chung như một trang sử khác về lịch sử của người Mỹ gốc Phi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Davis, Kimberly Chabot. (1998). Postmodern Blackness: Toni Morrison's *Beloved* and the End of History. *Twentieth Century Literature*, Vol. 44, No. 2, pp. 242-260. Hofstra University.

Đỗ Đức Hiểu. (2013). *Túp lều bác Tom* (Đỗ Đức Hiểu dịch). TP. Hồ Chí Minh: Nhà xuất bản Văn học. (Quyển sách gốc được xuất bản năm 1852).

Hồ Như. (2004). *Thương* (Hồ Như dịch). Hà Nội: Nhà xuất bản Phụ nữ. (Quyển sách gốc được xuất bản năm 1987).

Lê Huy Bắc. (2010). *Lịch sử văn học Hoa Kỳ*. Đà Nẵng: Nhà xuất bản Giáo dục.

Lê Hồng Sâm. (2010). *Sự thống trị của nam giới* (Lê Hồng Sâm dịch). Hà Nội: Nhà xuất bản Tri thức. (Quyển sách gốc được xuất bản năm 1998).

Middleton, David L. (2000). *Toni Morrison's fiction contemporary criticism*. New York and London: Garland.

Morrison, Toni. (1987). *Beloved*. New York: Plume.

Nguyễn Thanh Tâm & Nguyễn Hải Hà. (1995). *Người yêu dấu* (Nguyễn Thanh Tâm & Nguyễn Hải Hà dịch). Hà Nội: Nhà xuất bản Văn học. (Quyển sách gốc được xuất bản năm 1987).

Rody, Caroline. (1995). Toni Morrison's *Beloved*: History, "Rememory", and a "Clamor for a Kiss. *American Literary History*, Vol. 7, No. 1, pp. 92-119. Oxford University Press.

The Huffington Post. (Jun 10, 2014). 10 Absolutely Incredible Women in Historical Fiction, *Huffpost book*. Truy cập từ <http://www.huffingtonpost.com>

Vũ Kim Thư. (2010). *Cuốn theo chiều gió* (Vũ Kim Thư dịch). Hà Nội: Nhà xuất bản Văn học. (Quyển sách gốc được xuất bản năm 1936).